

Số: 126/QĐ-TCNDTNT

Thanh Sơn, ngày 06 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy chế làm việc năm 2026

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG TRUNG CẤP NGHỀ DÂN TỘC NỘI TRÚ PHÚ THỌ

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật ban hành vi phạm pháp luật ngày 25/06/2025

Căn cứ Nghị định số 37/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định 17/2025/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2025 về Ban hành quy chế làm việc của UBND Tỉnh Phú Thọ nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 2658/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú tỉnh Phú Thọ trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Phú Thọ;

Theo đề nghị của Phòng Hành chính – Tuyển sinh – Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú Phú Thọ.

Điều 2: Quyết định được áp dụng thống nhất trong nhà trường kể từ ngày ký.

Điều 3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và cho đến khi ban hành Quyết định mới. /.

Nơi nhận:

- Các PHT;
- Các Khoa, phòng
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Đinh Thị Minh Thức

QUY CHẾ LÀM VIỆC

(Kèm theo Quyết định số 126/QĐ-TCNDTNT ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Trường Trung cấp nghề DTNT Phú Thọ)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trình tự giải quyết công việc của Trường Trung cấp nghề dân tộc nội trú Phú Thọ (sau đây gọi là Trường).

2. Quy chế này áp dụng đối với các phòng, khoa thuộc Trường (gồm: phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo, khoa Nông lâm – Dịch vụ, khoa Công nghệ - Kỹ thuật); Viên chức, người lao động của Trường; Các tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Trường.

3. Ngoài việc thực hiện các quy định trong quy chế này, viên chức, người lao động của Trường phải nghiêm túc thực hiện các quy định về quản lý viên chức của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Trường làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu. Mọi hoạt động phải tuân thủ quy định của pháp luật, Quy chế làm việc của Trường và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được cấp có thẩm quyền giao.

2. Mỗi việc chỉ giao cho một phòng, khoa, một cá nhân phụ trách, chịu trách nhiệm chính. Người đứng đầu phòng, khoa phải chịu trách nhiệm chính về kết quả, chất lượng, tiến độ của công việc được phân công.

3. Viên chức và người lao động của Trường xử lý, giải quyết công việc theo đúng trách nhiệm và thẩm quyền được giao; bảo đảm tuân thủ trình tự, thủ tục, thời hạn giải quyết công việc theo quy định của pháp luật, kế hoạch, chương trình công tác và Quy chế làm việc của Trường, trừ trường hợp đột xuất hoặc có yêu cầu khác của cơ quan có thẩm quyền.

4. Yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định; bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc cấp dưới phục tùng chỉ đạo của cấp trên.

5. Dân chủ, công khai, minh bạch các hoạt động của Trường và các phòng, khoa thuộc Trường; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động.

6. Phát huy năng lực, sở trường của viên chức và người lao động; khuyến khích các ý tưởng sáng tạo, cách làm hay mang lại hiệu quả trong công việc.

CHƯƠNG II

PHẠM VI, TRÁCH NHIỆM VÀ CÁCH THỨC GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC CỦA HIỆU TRƯỞNG VÀ CÁC PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Điều 3. Phạm vi, trách nhiệm và cách thức giải quyết công việc của Hiệu trưởng

1. Phạm vi, trách nhiệm giải quyết công việc của Hiệu trưởng

Hiệu trưởng là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Sở và trước pháp luật về mọi hoạt động của nhà trường, đồng thời thực hiện nhiệm vụ cụ thể sau:

a. Chỉ đạo, điều hành việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các công việc khác thuộc thẩm quyền, được Sở quy định trong Quy chế làm việc của Sở, quyết định của Bộ và các văn bản pháp luật khác có liên quan;

b. Phân công các Phó Hiệu trưởng phụ trách một số lĩnh vực thuộc Trường và ủy quyền cho Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể trong phạm vi thẩm quyền của Hiệu trưởng;

c. Trực tiếp chỉ đạo, điều hành một số công việc của đơn vị thuộc Trường và lĩnh vực công tác do Hiệu trưởng phụ trách;

d. Quyết định những vấn đề các Phó hiệu trưởng còn có ý kiến khác nhau;

e. Chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, các phòng, khoa thuộc Trường; thực hiện các quy định của pháp luật và triển khai các nhiệm vụ đã phân công, phân cấp thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Trường;

g. Tùy theo điều kiện cụ thể khi triển khai công việc, Hiệu trưởng có thể trực tiếp giải quyết một số công việc đã phân công cho các Phó hiệu trưởng hoặc điều chỉnh lại sự phân công công tác giữa các Phó hiệu trưởng;

h. Ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng;

i. Hiệu trưởng ủy quyền cho 01 Phó Hiệu trưởng làm người phát ngôn của Trường.

2. Cách thức giải quyết công việc của Hiệu trưởng:

a. Xem xét, xử lý công việc trên cơ sở hồ sơ, tài liệu, văn bản trình giải quyết công việc theo Quy trình xử lý văn bản trên Hệ thống quản lý công văn - Eoffice (trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước); và Quy trình xử lý văn bản của Nhà trường.

b. Chủ trì hội ý, giao ban với các Phó hiệu trưởng, lãnh đạo các phòng, khoa thuộc Trường;

c. Thành lập các tổ công tác, tổ giúp việc, tổ tư vấn để giúp Hiệu trưởng giải quyết các nội dung công việc quan trọng, liên quan đến nhiều lĩnh vực;

d. Khi Hiệu trưởng vắng mặt, nếu thấy cần thiết, Hiệu trưởng ủy quyền cho 01 Phó Hiệu trưởng thay Hiệu trưởng điều hành, giải quyết công việc của Trường.

3. Hiệu trưởng đưa ra thảo luận trong tập thể lãnh đạo Trường trước khi Hiệu trưởng quyết định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định đối với những nội dung sau:

- a. Chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển Trường, lĩnh vực;
- b. Chương trình công tác hàng năm của Trường;
- c. Chương trình, kế hoạch xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trình Sở, UBND tỉnh ban hành;
- d. Kế hoạch triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Trường và Hiệu trưởng;
- e. Các báo cáo hàng năm và các đề án quan trọng của Trường trình Chi ủy, Chi bộ.
- g. Công tác tổ chức bộ máy của Trường, công tác cán bộ, gồm: quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, khen thưởng, kỷ luật (theo phân cấp);
- h. Tổng kết công tác, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác hàng năm của Trường và kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Trường;
- i. Những vấn đề khác mà Hiệu trưởng thấy cần thiết phải đưa ra thảo luận;
- k. Những nội dung cần được thảo luận trong tập thể lãnh đạo Trường nêu trên, trong trường hợp không có điều kiện tổ chức cuộc họp thảo luận trực tiếp, theo chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo gửi văn bản lấy ý kiến của các Phó Hiệu trưởng. Sau khi các Phó Hiệu trưởng đã có ý kiến, Hiệu trưởng là người quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 4. Phạm vi, trách nhiệm và cách thức giải quyết công việc của Phó Hiệu trưởng

1. Phạm vi giải quyết công việc của Phó Hiệu trưởng:

Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực, địa bàn công tác; phụ trách một số phòng, khoa thuộc Trường và được sử dụng quyền hạn của Hiệu trưởng, nhân danh Hiệu trưởng khi giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực được phân công theo nguyên tắc:

a. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực được phân công và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và trước pháp luật về những quyết định của mình;

b. Chủ động giải quyết công việc được phân công, nếu nội dung giải quyết liên quan đến lĩnh vực của Phó Hiệu trưởng khác phụ trách thì trao đổi, phối hợp với Phó Hiệu trưởng đó để giải quyết; trường hợp cần có ý kiến của Hiệu trưởng hoặc giữa các Phó Hiệu trưởng còn có ý kiến khác nhau thì báo cáo Hiệu trưởng quyết định;

c. Đối với những vấn đề thuộc về chủ trương hoặc có tính nguyên tắc mà chưa có văn bản quy định thì Phó Hiệu trưởng phải xin ý kiến Hiệu trưởng trước khi giải quyết;

d. Khi Hiệu trưởng điều chỉnh sự phân công giữa các Phó Hiệu trưởng thì các Phó Hiệu trưởng phải bàn giao nội dung công việc, hồ sơ và tài liệu liên quan, đồng thời báo cáo Hiệu trưởng;

e. Thay mặt Hiệu trưởng chỉ đạo giải quyết các công việc chung của Trường và ký văn bản thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng khi được Hiệu trưởng ủy quyền;

g. Giải quyết một số công việc cấp bách của Phó hiệu trưởng khác khi Phó Hiệu trưởng đó vắng mặt theo sự phân công công tác của Hiệu trưởng.

2. Trách nhiệm và cách thức giải quyết công việc của các Phó Hiệu trưởng:

a. Chỉ đạo việc thực hiện công tác quản lý nhà nước, gồm: xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án và các văn bản khác trên lĩnh vực được Hiệu trưởng phân công;

b. Chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về hiệu quả, tiến độ thực hiện đối với các nội dung công việc thuộc lĩnh vực, địa bàn công tác và hoạt động của một số đơn vị trực thuộc Trường được Hiệu trưởng phân công;

c. Chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quyết định của Hiệu trưởng trong phạm vi được phân công; chủ động phát hiện và đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung;

d. Xử lý, ký các công văn, quyết định và các văn bản khác được Hiệu trưởng phân công hoặc ủy quyền;

e. Định kỳ (hàng tháng) báo cáo Hiệu trưởng kết quả thực hiện nội dung công việc được giao;

g. Phó Hiệu trưởng đi họp, đi công tác theo kế hoạch, chương trình công tác đã được Hiệu trưởng phê duyệt hoặc theo phân công của Hiệu trưởng.

i. Các Phó Hiệu trưởng trước khi đi họp, đi công tác hoặc xin nghỉ phép, nghỉ việc riêng phải thông tin cho phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo biết để xây dựng kế hoạch, chương trình công tác chung của Lãnh đạo Trường.

CHƯƠNG III: PHẠM VI, TRÁCH NHIỆM GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC CỦA LÃNH ĐẠO CÁC PHÒNG, KHOA VÀ VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THUỘC TRƯỜNG

Điều 5: Phạm vi, trách nhiệm giải quyết công việc của Lãnh đạo các phòng, khoa

1. Trưởng phòng, khoa/Phó trưởng phòng, khoa thuộc Trường chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về toàn bộ hoạt động của phòng, khoa mình theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Điều hành phòng, khoa thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc của Trường; chịu trách nhiệm cá nhân trước Hiệu trưởng về kết quả thực hiện công việc được giao và công việc thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của mình, kể cả khi đã phân công hoặc ủy quyền cho cấp phó.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chương trình công tác năm, quý và tháng của phòng, khoa; đôn đốc và kiểm tra, viên chức, người lao động trong phòng, khoa thực hiện nhiệm vụ; báo cáo định kỳ và đột xuất kết quả công tác của phòng, khoa cho Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng phụ trách.

3. Tiếp nhận ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng phụ trách; xử lý văn bản đến, phân công công việc cho cấp phó xem xét, nghiên cứu đề xuất hoặc giải quyết theo thẩm quyền. Hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra các công việc đã phân công đảm bảo tiến độ, chất lượng.

4. Những công việc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo Phó Hiệu trưởng hoặc Hiệu trưởng cho ý kiến chỉ đạo, không chuyển công việc thuộc thẩm quyền, nhiệm vụ của phòng, khoa mình cho phòng, khoa khác.

5. Tham dự đầy đủ các buổi giao ban định kỳ và các cuộc họp khác do cấp có thẩm quyền triệu tập. Tổ chức triển khai kịp thời những nội dung kết luận sau cuộc họp đến toàn thể viên chức, người lao động.

6. Khi được Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng ủy quyền đại diện cho Trường tham dự các cuộc họp, hội nghị do sở, ngành, địa phương tổ chức thì chỉ được phát biểu những nội dung đã được Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng thông qua; nếu nội dung chưa được thông qua thì chỉ được phát biểu với tư cách cá nhân và phải chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về phát biểu của mình.

7. Các văn bản thuộc trách nhiệm của phòng, khoa tham mưu trình Lãnh đạo Trường, trước khi trình, Trưởng phòng, khoa phải kiểm tra hồ sơ, thủ tục, nội dung dự thảo, tài liệu kèm theo (nếu có) trên Hệ thống quản lý văn bản (đối với văn bản điện tử) hoặc ký nháy vào dự thảo văn bản (đối với văn bản giấy). Trưởng phòng, khoa phải chịu trách nhiệm về chất lượng, nội dung văn bản trước Lãnh đạo Trường và trước pháp luật.

8. Phối hợp, tham gia ý kiến với Trưởng phòng, khoa khác thuộc Trường để xử lý những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của phòng, khoa mình.

9. Khi đi công tác, nghỉ phép, nghỉ làm việc riêng từ 01 ngày làm việc trở lên hoặc khi đi ra khỏi tỉnh phải báo cáo và được sự đồng ý của Hiệu trưởng, đồng thời thông tin cho Phó hiệu trưởng phụ trách và thông báo cho Trưởng phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo (đối với các phòng, khoa thuộc Trường). Đồng thời phải ủy quyền cho 01 Phó trưởng phòng, khoa quản lý, điều hành. Người được ủy quyền chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, khoa, trước Hiệu trưởng và pháp luật về mọi hoạt động của phòng, khoa trong thời gian được ủy quyền.

10. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này. Trưởng các phòng, khoa phải chịu trách nhiệm trực tiếp về nội dung thông tin, báo cáo của đơn vị mình.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng giao.

Điều 6: Phạm vi, trách nhiệm giải quyết công việc của Trưởng phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo

Ngoài việc thực hiện các quy định tại Điều 5 Quy chế này, Trưởng phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo còn thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Tổng hợp trình Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng thông qua chương trình công tác tuần, tháng, quý, năm; theo dõi, đôn đốc các phòng, khoa thuộc Trường, thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác, các nhiệm vụ do Lãnh đạo Trường giao; chuẩn bị các báo cáo và các văn bản khác theo yêu cầu của Hiệu trưởng.

2. Kịp thời báo cáo và chủ động tham mưu, đề xuất cho Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng về hoạt động, điều hành chung của Lãnh đạo Trường.

3. Tổ chức phổ biến, quán triệt các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên cho các phòng, khoa thuộc Trường. Chủ trì kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế làm việc, quy chế dân chủ, các quy chế, quy định khác của Trường đối với các phòng, khoa thuộc Trường, viên chức và người lao động của Trường.

4. Trưởng phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo được thừa uỷ quyền của Hiệu trưởng phụ trách cơ quan khi Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng đi vắng. Được tham dự các cuộc họp hoặc làm việc của Lãnh đạo Trường với các sở, ngành, địa phương, các đơn vị thuộc Sở khi có yêu cầu; có trách nhiệm ghi chép lại nội dung các cuộc họp; thông báo kết luận các buổi làm việc, cuộc họp của Hiệu trưởng.

5. Tham mưu Hiệu trưởng bảo đảm điều kiện làm việc cho các hoạt động chung của Trường theo quy định.

Điều 7: Phạm vi, trách nhiệm giải quyết công việc của Phó trưởng phòng, khoa thuộc Trường

1. Phó Trưởng phòng, khoa thuộc Trường là người giúp Trưởng phòng, khoa thuộc Trường thực hiện một hoặc một số lĩnh vực công tác do Trưởng phòng, khoa phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, khoa và trước pháp luật về hiệu quả, tiến độ các nội dung công việc thuộc lĩnh vực công tác được giao.

2. Khi xử lý công việc cụ thể, phải thể hiện rõ ý kiến của mình để Trưởng phòng, khoa xem xét, quyết định.

3. Phối hợp với các phòng, khoa khác thuộc Trường để xử lý, giải quyết các nội dung công việc có liên quan. Báo cáo Trưởng phòng, khoa xem xét, quyết định đối với những nội dung công việc vượt quá thẩm quyền giải quyết.

4. Phó trưởng phòng, khoa thuộc Trường khi được Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng ủy quyền (khi Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đi vắng) tham dự các cuộc họp của các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm tiếp thu nội dung và báo cáo kịp thời với Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách.

5. Khi đi công tác, nghỉ phép, nghỉ làm việc riêng từ 0,5 ngày làm việc trở lên phải báo cáo Trưởng phòng, khoa và báo cáo xin ý kiến Lãnh đạo Trường phụ trách phòng, khoa; trường hợp đi ra ngoài tỉnh phải báo cáo xin ý kiến Hiệu trưởng.

Điều 8: Phạm vi, trách nhiệm giải quyết công việc của viên chức, người lao động trong các đơn vị thuộc Trường

1. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công, chỉ đạo của lãnh đạo Trường, lãnh đạo khoa, phòng.

2. Chủ động nghiên cứu, đề xuất, tham mưu về công tác chuyên môn được phân công và các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền giao. Giải quyết công việc đúng tiến độ, kế hoạch, tuân thủ quy trình xử lý công việc.

3. Chịu trách nhiệm cá nhân trước lãnh đạo phòng, khoa, trước pháp luật về ý kiến đề xuất, tiến độ, chất lượng và hiệu quả của từng công việc, nhiệm vụ được giao; đảm bảo thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản trên lĩnh vực được phân công phụ trách.

4. Khi đi công tác, nghỉ phép, nghỉ việc riêng, nghỉ 0,5 ngày phải báo cáo, xin ý kiến của Trường phòng, khoa theo đúng quy chế làm việc của Trường. Nghỉ 01 ngày làm việc trở lên hoặc đi xa khỏi tỉnh phải báo cáo và được sự đồng ý của Hiệu trưởng; Nghỉ việc riêng tự sắp xếp công việc báo cáo Trường khoa, phòng.

5. Chấp hành các quy định của pháp luật đối với viên chức, người lao động, các quy định khác của Trường và của phòng, khoa khác có liên quan. Chịu trách nhiệm cá nhân trước lãnh đạo Trường, khoa, phòng về kết quả thực hiện.

Chương IV
QUẢN LÝ VÀ PHÁT HÀNH VĂN BẢN

Điều 9. Quản lý văn bản đến và hồ sơ, tài liệu liên quan

1. Tất cả các văn bản gửi đến phòng, khoa (trừ văn bản gửi cho cá nhân, văn bản gửi cho Chi bộ) đều phải được đăng ký tại phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo. Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, đăng ký, phân loại văn bản đến và chuyển đến phòng, khoa, cá nhân xử lý theo các nguyên tắc sau:

a. Văn bản của Đảng, của Nhà nước, các cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trường, Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo trình Hiệu trưởng hoặc người được ủy quyền duyệt văn bản xử lý;

b. Trường hợp văn bản, tài liệu gửi cho cá nhân thì chuyển cho cá nhân. Nếu nội dung của văn bản, tài liệu liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Trường thì cá nhân phải chuyển cho phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo để vào sổ đăng ký, xử lý;

Trường hợp văn bản, tài liệu gửi trực tiếp cho Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng thì sau khi có ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo vào sổ đăng ký, theo dõi và chuyển cho phòng, khoa, cá nhân xử lý.

c. Các văn bản, tài liệu không thuộc điểm a, b khoản 1 Điều này, phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo chuyển tới Trưởng phòng, khoa liên quan giải quyết;

d. Các văn bản của Đảng, Nhà nước gửi đến Chi bộ, phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo không được đăng ký vào sổ văn bản đến của Trường mà chuyển trực tiếp cho Bí thư Chi bộ (hoặc người được Bí thư Chi bộ ủy quyền) để chỉ đạo bộ phận đảng vụ xử lý văn bản theo quy định riêng của Chi bộ;

đ. Văn bản có độ khẩn, hỏa tốc phải được trình, chuyển giao ngay sau khi nhận.

Việc chuyển giao văn bản phải bảo đảm chính xác và giữ bí mật nội dung văn bản;

e. Văn bản có độ mật, phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo tiếp nhận, xử lý theo quy định của pháp luật có liên quan, đảm bảo bảo vệ bí mật nhà nước. Tất cả văn bản đến có độ mật đều phải trình qua Hiệu trưởng cho ý kiến xử lý;

g. Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường không được xử lý văn bản đến khi văn bản đó chưa được đăng ký tại phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo.

2. Các văn bản hoặc nội dung chỉ đạo có liên quan đến lĩnh vực phụ trách trực tiếp của Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng thì người duyệt văn bản khi chuyển cho các phòng, khoa thuộc Trường thực hiện phải đồng thời gửi Lãnh đạo Trường nắm để chỉ đạo.

3. Riêng các văn bản liên quan đến công tác cán bộ (phát hiện, tuyển chọn, nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, bổ nhiệm, sử dụng và thực hiện chính sách đối với cán bộ) của các phòng, khoa thuộc Trường, phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo trình Hiệu trưởng cho ý kiến chỉ đạo trước khi giao các phòng, khoa chức năng thực hiện, theo dõi.

4. Viên chức và người lao động có trách nhiệm nghiên cứu, thẩm định, xử lý văn bản đến theo sự phân công của Trưởng phòng, khoa; lập hồ sơ công việc, quản lý hồ sơ, tài liệu và thực hiện chế độ bảo mật theo quy định; có trách nhiệm nộp lưu hồ sơ, tài liệu cho phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo theo đúng quy định.

Khi chuyển công tác hoặc nghỉ hưu phải bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu cho người thay thế. Nội dung bàn giao phải được thể hiện bằng văn bản và có xác nhận của Hiệu trưởng.

5. Phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo hướng dẫn các phòng, khoa thuộc Trường thực hiện quản lý văn bản, hồ sơ, tài liệu liên quan; đồng thời chủ động tham mưu, phối hợp thường xuyên với cơ quan chuyên môn bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật trong quá trình quản lý, sử dụng Hệ thống quản lý văn bản.

Điều 10. Soạn thảo, trình ký văn bản

1. Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường có trách nhiệm tham mưu cho Lãnh đạo Trường soạn thảo văn bản đúng thủ tục trên lĩnh vực công tác do phòng,

khoa phụ trách; đồng thời chịu trách nhiệm chính về chất lượng, thời hạn, nội dung, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản trước khi trình Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng phụ trách ký ban hành.

2. Dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Trường ký hoặc phê duyệt phải có phiếu trình và chữ ký tắt của lãnh đạo đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản (đối với văn bản giấy) hoặc ý kiến đề xuất trình (đối với văn bản điện tử).

Điều 11. Thẩm quyền ký văn bản của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường

1. Hiệu trưởng ký các văn bản sau đây:

- a. Văn bản gửi Sở Giáo dục và Đào tạo và các cấp theo thẩm quyền;
- b. Tờ trình của Trường gửi Sở;
- c. Văn bản chỉ đạo chung; văn bản mang tính tổng hợp;
- d. Kế hoạch, quy hoạch chiến lược hàng năm và dài hạn;
- đ. Văn bản trên các lĩnh vực thanh tra, kiểm tra; tài chính, kinh phí, ngân sách; tổ chức bộ máy, cán bộ;
- e. Văn bản xử lý, giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực đã được phân công cho các Phó Hiệu trưởng phụ trách nếu Hiệu trưởng xét thấy cần thiết;
- g. Các văn bản quan trọng khác.

2. Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký thay các văn bản sau đây:

- a. Văn bản xử lý, giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực được Hiệu trưởng phân công phụ trách;
- b. Văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thuộc lĩnh vực được Hiệu trưởng phân công phụ trách.
- c. Khi Hiệu trưởng vắng mặt (do học tập hoặc công tác dài ngày), Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng (trừ công tác tổ chức bộ máy, cán bộ).

3. Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo được thừa lệnh Hiệu trưởng ký các văn bản sau đây:

- a. Văn bản gửi đến đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, các đơn vị trong trường về những vấn đề có tính chất hành chính;
- b. Giấy mời tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo theo kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt;
- c. Công văn đôn đốc, hướng dẫn nội bộ;
- d. Thông báo kết luận cuộc họp, thông báo ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng;
- đ. Giấy giới thiệu, giấy đi đường; giấy nghỉ phép đối với cán bộ, viên chức, người lao động tại Trường (trừ các trường hợp là trưởng, phó các phòng chuyên môn thuộc Trường và tương đương trở lên);
- e. Sao y, sao lục các văn bản theo quy định của pháp luật;
- g. Các văn bản khác khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

4. Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường được ký trình văn bản trên lĩnh vực công tác do đơn vị phụ trách (Trưởng phòng, khoa có thể ủy quyền cho Phó trưởng phòng ký thay trên lĩnh vực phân công). Trường hợp văn bản có nội dung liên quan đến nhiệm vụ của nhiều phòng, khoa, Trưởng phòng, khoa chủ trì soạn thảo chủ động phối hợp, thống nhất với Trưởng các phòng, khoa liên quan trước khi ký trình.

Điều 12. Ban hành và phát hành văn bản

1. Ban hành văn bản:

a. Trưởng phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm quản lý công tác văn thư của đơn vị, phải kiểm tra thể thức, kỹ thuật trình bày trước khi ban hành văn bản;

b. Văn bản đi phải được hoàn thành thủ tục văn thư và chuyển phát ngay trong ngày, chậm nhất là trong ngày làm việc tiếp theo;

c. Trường hợp văn bản có tính chất khẩn, Văn thư có trách nhiệm rà soát, đóng dấu chỉ mức độ khẩn và thực hiện chuyển phát ngay trong ngày.

2. Từ chối phát hành văn bản:

Văn thư từ chối, không phát hành văn bản và báo cáo kịp thời với Hiệu trưởng để xem xét trách nhiệm đối với những văn bản có nội dung trái với ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng, trái với những văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Nhà nước; những văn bản chưa đủ thủ tục, chưa đúng thể thức, kỹ thuật trình bày theo quy định.

3. Văn bản đã phát hành cần sửa lại về nội dung thì phải do chính người đã ký văn bản đó ký lại hoặc phải do cấp trên ký đính chính.

4. Các văn bản ký thay (KT), thừa lệnh (TL) Hiệu trưởng, đều phải gửi một bản để báo cáo Hiệu trưởng (được thể hiện ở phần “Nơi nhận” văn bản). Đối với văn bản ký thừa lệnh Hiệu trưởng, phải gửi một bản báo cáo Phó Hiệu trưởng phụ trách lĩnh vực đó (nếu có), trừ những bản xác nhận sơ yếu lý lịch, phiếu chuyên

đơn thư, giấy mời họp gửi các cơ quan hữu quan.

5. Tổng hợp danh mục thống kê phân loại các văn bản do Trường phát hành, cập nhật lên hệ thống cơ sở dữ liệu theo dõi chung của Trường và báo cáo Lãnh đạo Trường khi được yêu cầu.

6. Tổ chức việc lưu trữ, bảo mật hồ sơ, quản lý con dấu, tài liệu, văn bản đi, văn bản đến theo đúng quy định của pháp luật về lưu trữ, pháp luật về bảo vệ bí mật Nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

7. Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo căn cứ vào nội dung của Quy chế này để rà soát, trình Hiệu trưởng sửa đổi, bổ sung các quy định về công tác văn thư, lưu trữ; quy trình trình ký các loại văn bản do Trường ban hành và phát hành; quy định về chế độ bảo mật; tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định này, định kỳ báo cáo Hiệu trưởng theo quy định.

CHƯƠNG V

XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC; CHUẨN BỊ ĐỀ ÁN, DỰ ÁN; TỔ CHỨC CUỘC HỌP, HỘI NGHỊ

Điều 13. Xây dựng và thực hiện chương trình công tác

1. Trường xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hàng tháng, quý và năm. Căn cứ chương trình công tác của Trường, các phòng, khoa thuộc Trường xây dựng chương trình công tác của đơn vị mình để thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Các phòng, khoa thuộc Trường căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, phân công nhiệm vụ cho từng viên chức, người lao động. Trưởng phòng, khoa phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn để viên chức, người lao động hoàn thành nhiệm vụ. Mỗi viên chức, người lao động phải chủ động thực hiện nhiệm được giao, báo cáo kết quả và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện hoặc đề xuất ý kiến với lãnh đạo đơn vị.

3. Khi có nhu cầu cử viên chức đi công tác, các phòng, khoa thuộc Trường phải xây dựng kế hoạch công tác và được Lãnh đạo Trường phụ trách phê duyệt, đồng thời báo cáo xin ý kiến Hiệu trưởng. Khi cử đi công tác phải giao rõ nội dung công việc, quy định thời gian hoàn thành, sau chuyến công tác phải báo cáo kết quả công tác với người phụ trách, tránh cử viên chức đi làm việc chồng chéo, gây lãng phí.

4. Hàng tháng, quý và năm, các phòng, khoa thuộc Trường tổ chức họp viên chức, người lao động để đánh giá kết quả công tác trong tháng, quý và năm và đề ra chương trình công tác tháng, quý và năm sau.

Điều 14. Quy trình chuẩn bị đề án, dự án

Căn cứ vào Công văn Hướng dẫn của Sở, và cấp trên phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo xây dựng đề án, dự án theo quy định trình Lãnh đạo Trường và tiến hành Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 15. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị

1. Hiệu trưởng quyết định và chủ trì các cuộc họp, hội nghị sau:

a. Hội nghị toàn trường;

b. Hội nghị chuyên đề (thuộc lĩnh vực Trường chủ trì);

c. Hội nghị sơ kết 6 tháng và tổng kết năm học;

d. Hội nghị Lãnh đạo Trường, họp thường kỳ hàng tháng, hàng quý, hoặc họp đột xuất.

e. Quyết định nội dung, điều chỉnh thời gian, thành phần các cuộc họp, hội nghị của Trường nếu xét thấy cần thiết.

Trường họp Hiệu trưởng đi vắng hoặc bận công vụ khác thì ủy quyền 01 Phó Hiệu trưởng chủ trì.

2. Phó Hiệu trưởng quyết định nội dung các cuộc họp thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, gồm:

- a. Họp, làm việc tại các phòng, khoa, trong phạm vi trách nhiệm;
- b. Hội nghị chuyên đề, tập huấn;
- c. Các cuộc họp khác để giải quyết công việc do Phó Hiệu trưởng chủ trì.

3. Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường quyết định các cuộc họp để giải quyết công việc chuyên môn và các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao.

4. Các cuộc họp, làm việc khác có liên quan do Lãnh đạo Trường chủ trì thì đơn vị được phân công chuẩn bị nội dung, thành phần, thời gian và đăng ký với phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo để xếp lịch làm việc.

5. Các cuộc họp, hội nghị đột xuất theo chỉ đạo của Hiệu trưởng, các phòng, khoa có liên quan phối hợp với phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo để thực hiện.

6. Đối với các cuộc họp toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động và các cuộc họp nghe phổ biến, tuyên truyền và giáo dục pháp luật:

- a. Phòng, khoa được giao chủ trì theo chuyên đề phối hợp với phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo tổ chức các cuộc họp và có trách nhiệm thống kê số người có mặt, vắng mặt để báo cáo Hiệu trưởng;

- b. Trưởng các phòng, khoa có trách nhiệm sắp xếp công việc và cử cán bộ tham gia đầy đủ, viên chức vắng mặt có lý do phải được Trưởng hoặc phó các phòng, đồng ý và phải chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng.

Viên chức vắng mặt họp không có lý do, Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng để xem xét, đánh giá viên chức vào dịp cuối năm học.

Điều 16. Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chương trình công tác

1. Hàng tháng, hàng quý, 06 tháng và hàng năm, Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình công tác của đơn vị, gửi phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng về kết quả thực hiện, những công việc còn tồn đọng, các vướng mắc, phát sinh và đề xuất biện pháp xử lý.

2. Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các chương trình công tác của Trường, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Sở; hàng tháng, hàng quý, 06 tháng và cuối năm báo cáo kết quả thực hiện chương trình công tác của đơn vị. Kết quả thực hiện chương trình công tác là một trong những tiêu chí quan trọng để xem xét, đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của mỗi phòng, khoa.

CHƯƠNG VI

TIẾP CÔNG DÂN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN, THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Điều 17. Tiếp công dân

1. Công tác tiếp công dân của Hiệu trưởng:

- a. Hiệu trưởng bố trí tiếp công dân vào các ngày quy định trong tháng;

b. Hiệu trưởng phân công Phó Hiệu trưởng nhân danh Hiệu trưởng tiếp công dân để giải quyết các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Trường;

c. Dự tiếp công dân với Hiệu trưởng có Trường Ban thanh tra nhân dân và lãnh đạo các phòng, khoa đơn vị, tổ chức có liên quan;

d. Phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo phối hợp với phòng, khoa có liên quan xây dựng kế hoạch tiếp công dân và chuẩn bị các điều kiện, nội dung để phục vụ việc tiếp công dân của Hiệu trưởng.

2. Trách nhiệm của các phòng, khoa thuộc Trường:

a. Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo bố trí viên chức của trường thường trực tiếp công dân tại phòng họp vào những ngày trong tuần và báo cáo kết quả về Phó Hiệu trưởng phụ trách.

b. Trưởng các phòng, khoa có trách nhiệm cử viên chức có chuyên môn theo đúng yêu cầu để cùng phối hợp trong việc tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân về những vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị mình; cử viên chức tham gia đoàn kiểm tra xử lý các vụ việc cụ thể theo chỉ đạo của Hiệu trưởng;

Điều 18. Giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo

1. Hiệu trưởng phân công phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo thực hiện nhiệm vụ làm đầu mối tiếp nhận đơn, thư khiếu nại, tố cáo gửi đến Trường.

2. Phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm hướng dẫn, trả lời việc khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân. Thực hiện việc rà soát để đảm bảo tất cả đơn, thư đề nghị giải đáp, đề xuất, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân gửi Trường (có tên và địa chỉ rõ ràng) đều phải được trả lời và giải đáp kịp thời.

3. Các đơn, thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các phòng, khoa thuộc Trường, phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo gửi các phòng, khoa thuộc Trường để tiếp nhận, đề xuất và giải quyết, sau đó gửi kết quả giải quyết về phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo. Các đơn, thư khiếu nại, tố cáo đối với những vấn đề không liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị thuộc Trường, Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm nghiên cứu, hướng dẫn và trả lời.

4. Định kỳ hàng quý Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo báo cáo Hiệu trưởng về tình hình giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của Trường và gửi báo cáo về Sở theo đúng quy định.

5. Phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo xây dựng và trình Hiệu trưởng ban hành Quy chế giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân.

CHƯƠNG VII MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 19. Quan hệ công tác giữa Trường với các phòng, khoa và các đơn vị trực thuộc Trường

Quan hệ giữa Trường với các phòng, khoa và các đơn vị trực thuộc Trường là quan hệ phối hợp, thực hiện theo quy định của Đảng và quy định của pháp luật.

Trường liên hệ chặt chẽ với các phòng, khoa và các đơn vị trực thuộc Trường để trao đổi thông tin, phối hợp rà soát thực hiện chương trình, kế hoạch công tác, bảo đảm hoàn thành có chất lượng, đúng tiến độ các đề án, công việc được UBND Tỉnh, Sở và Giám đốc Sở giao.

Điều 20. Quan hệ công tác giữa Trường với các cơ quan cấp xã

Trường liên hệ chặt chẽ với UBND cấp xã để trao đổi thông tin, phối hợp rà soát thực hiện công tác đào tạo tuyển sinh trên địa bàn.

Điều 21. Quan hệ công tác giữa Trường với Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Thọ về mọi mặt công tác của trường.

Điều 22. Quan hệ công tác giữa Trường với Doanh nghiệp

Phối hợp chặt chẽ với các Doanh nghiệp để liên kết, Phối hợp tổ chức thực tập, thực hành, đào tạo, trải nghiệm thực tế, đào tạo nghề, tạo nguồn giới thiệu việc làm sau đào tạo cho học sinh.

Điều 23. Quan hệ công tác giữa lãnh đạo Trường với Chi bộ

Lãnh đạo Trường phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với Chi bộ trong công tác xây dựng Đảng về các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, đời sống, quản lý cán bộ đảng viên đảm bảo theo quy chế hoạt động của Chi bộ.

Điều 24. Quan hệ công tác giữa lãnh đạo Trường đối với Đoàn ĐTN Trường

Lãnh đạo Trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để Đoàn TN Trường hoạt động theo điều lệ, mục đích, quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, xây dựng nề nếp văn hoá công sở, góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường.

Định kỳ hoặc đột xuất, Lãnh đạo Trường làm việc Đoàn TN Trường để thông báo các chủ trương công tác của Trường, đồng thời lắng nghe ý kiến đóng góp đối với các hoạt động của Trường.

CHƯƠNG VIII: CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO, BẢO MẬT VÀ MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 25. Chế độ thông tin; công khai, minh bạch thông tin

1. Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm:

a. Cung cấp thông tin đến các phòng, khoa và cá nhân có liên quan để triển khai thực hiện chương trình công tác của Trường và Lãnh đạo Trường; những ý kiến kết luận của Lãnh đạo Trường tại các cuộc họp, giao ban;

b. Sao gửi các văn bản của Đảng và các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công tác của Trường cho các phòng, khoa thuộc Trường theo chỉ đạo của Lãnh đạo Trường;

c. Chủ trì, phối hợp với các phòng, khoa liên quan chuẩn bị nội dung để Lãnh đạo Trường tổ chức họp báo, cung cấp thông tin, trả lời phỏng vấn những vấn đề liên quan đến công tác của Trường.

d. Cập nhật và cung cấp thông tin trên mạng máy tính để phục vụ việc chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Trường và các đơn vị thuộc Trường; bảo đảm an toàn, an ninh và bảo mật thông tin mạng.

2. Các phòng, khoa có trách nhiệm cung cấp thông tin theo yêu cầu của phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo.

3. Hằng năm, thông qua Hội nghị viên chức, người lao động, Hiệu trưởng công khai tình hình hoạt động của đơn vị theo quy định để viên chức, người lao động nắm được tình hình, tham gia quản lý và xây dựng đơn vị.

4. Những việc sau đây được công khai, minh bạch thông tin cho viên chức, người lao động đơn vị biết:

- Chủ trương, chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Chương trình, kế hoạch công tác và kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan.

- Tuyển dụng, nâng ngạch, nâng bậc lương, bổ nhiệm, chuyển đổi vị trí công tác, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân của những người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định của pháp luật.

- Văn bản kết luận về giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến nội bộ Trường.

- Quy chế, Quy định, Nội quy của đơn vị.

Điều 26. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

1. Phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm khai thác và phổ biến những thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở, và cấp trên theo phân cấp, các văn bản quy phạm pháp luật, các báo cáo và các thông tin liên quan khác để phục vụ có hiệu quả công tác điều hành của lãnh đạo Trường.

2. Các phòng, khoa thuộc Trường phải thực hiện chế độ trao đổi thông tin qua hệ thống thư điện tử công vụ đã được cấp; tổ chức trao đổi thông tin, báo cáo giữa các phòng, khoa thông qua hệ thống thư điện tử công vụ và hệ thống quản lý thông tin nội bộ; quán triệt và thực hiện các hoạt động của phòng, khoa trên cơ sở chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Trường. Tuyệt đối không trao đổi các văn bản mật trên hệ thống thư điện tử và trang thông tin điện tử của Trường.

3. Việc khai thác, sử dụng, cập nhật thông tin trên trang tin điện tử của Trường phải chấp hành nghiêm các quy định củanà nước và pháp luật về đăng tin trên mạng Internet và các quy chế, quy định liên quan của Trường.

4. Nghiêm cấm mọi hành vi sử dụng hệ thống thông tin của Trường để cung cấp thông tin thuộc danh mục thông tin bí mật của Trường và của Nhà nước hoặc cung cấp thông tin vì mục đích vụ lợi.

Điều 27. Chế độ báo cáo

1. Phó Hiệu trưởng báo cáo Hiệu trưởng

a. Tình hình thực hiện những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách, những việc vượt quá thẩm quyền giải quyết và những việc cần xin ý kiến Hiệu trưởng;

b. Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Hiệu trưởng ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó;

c. Kết quả làm việc và những kiến nghị đối với Trường của các đơn vị, địa phương khi được cử tham gia các đoàn công tác.

2. Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường báo cáo Hiệu trưởng:

a. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, 06

tháng, năm; báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất cung cấp thông tin kịp thời cho lãnh đạo trường hoặc báo cáo theo yêu cầu của Lãnh đạo Trường (qua phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo). Báo cáo phải đảm bảo chất lượng, nội dung và thời gian báo cáo.

- Thời gian báo cáo định kỳ cụ thể như sau:

- + Báo cáo tháng: Gửi trước ngày 15 hàng tháng;
- + Báo cáo quý I gửi trước ngày 10 của tháng cuối quý;
- + Báo cáo 6 tháng gửi trước ngày 10 của tháng 6;
- + Báo cáo 9 tháng gửi trước ngày 10 của tháng 9;
- + Báo cáo năm gửi trước ngày 25/11 hàng năm.

Trường hợp có chỉ đạo Sở, cấp trên, thì thời gian thực hiện báo cáo theo văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Thời gian chốt số liệu báo cáo định kỳ:

+ Báo cáo tháng: Tính từ ngày 15 tháng trước và ước số liệu đến ngày 15 của tháng thuộc kỳ báo cáo.

+ Báo cáo quý I: Tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo và ước số liệu đến ngày 15 tháng 3 của kỳ báo cáo.

+ Báo cáo 06 tháng: Tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo và ước số liệu đến ngày 15 tháng 6 của kỳ báo cáo.

+ Báo cáo 09 tháng: Tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo và ước số liệu đến ngày 15 tháng 9 của kỳ báo cáo.

+ Báo cáo năm: Tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo và ước số liệu đến ngày 15 tháng 12 của kỳ báo cáo.

b. Ngoài việc thực hiện các quy định tại điểm a khoản 2 Điều này, Trưởng phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo còn phải thực hiện nhiệm vụ sau đây:

- Thường xuyên báo cáo, cung cấp thông tin kịp thời hàng ngày cho Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng về các vấn đề đã được giải quyết, các vấn đề, thông tin phản ánh liên quan đến các lĩnh vực quản lý của Trường, báo cáo Lãnh đạo Trường những vấn đề cần xử lý qua phản ánh của báo chí, dư luận xã hội liên quan đến Trường.

- Chuẩn bị báo cáo giao ban Lãnh đạo Trường định kỳ hoặc đột xuất;

- Tổng hợp và xây dựng hoặc phối hợp với các phòng, khoa liên quan xây dựng báo cáo công tác của Trường gửi Sở, Giám đốc Sở và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các phòng, khoa thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo và tổ chức khai thác thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Hiệu trưởng.

Điều 28. Chế độ bảo mật

1. Các phòng, khoa thuộc Trường, viên chức và người lao động thực hiện nghiêm chỉnh về kỷ luật phát ngôn và chế độ bảo mật theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước; chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng thiết bị máy tính, điện thoại được giao để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin theo quy định. Nghiêm cấm việc sử dụng máy tính có kết nối internet để soạn thảo, lưu giữ các văn bản mật, thông tin có yếu tố mật.

2. Thông tin về chỉ tiêu, kế hoạch, ngân sách, báo cáo, chính sách, dự án, hồ sơ cán bộ, số liệu chưa được công bố khi cung cấp cho các cơ quan, ban, ngành, phóng viên báo chí phải được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

3. Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác bảo mật trong toàn đơn vị thuộc Trường.

Điều 29. Chế độ đi công tác

1. Phó Hiệu trưởng, Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường đi công tác trong nước từ 01 ngày làm việc trở lên phải báo cáo Hiệu trưởng.

2. Phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo lập kế hoạch đi công tác của các Phó Hiệu trưởng (theo ý kiến chỉ đạo của Phó Hiệu trưởng) và báo cáo Hiệu trưởng. Trưởng các phòng, khoa lập kế hoạch đi công tác, trình Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt về nội dung làm việc, thành phần, thời gian, địa điểm, kinh phí và phương tiện đi lại theo chế độ nhà nước quy định. Trường hợp đặc biệt, đột xuất không có kế hoạch trước thì báo cáo trực tiếp với Hiệu trưởng quyết định.

3. Trưởng các phòng, khoa quyết định việc đi công tác Phó Trưởng phòng, khoa và các viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý và theo ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng.

4. Sau mỗi chuyến công tác, các Phó Hiệu trưởng và Trưởng các phòng, khoa phải có báo cáo Hiệu trưởng về kết quả công tác.



5. Phó trưởng phòng, khoa và viên chức phải báo cáo bằng văn bản với Trưởng phòng, khoa đơn vị mình về kết quả chuyển công tác.

Điều 30. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng, học tập

1. Các đơn vị khi xây dựng chương trình công tác hàng năm phải có nội dung về công tác đào tạo, bồi dưỡng, học tập chính trị, chuyên môn nghiệp vụ của viên chức, người lao động. Việc bố trí đi học nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ khác phải phù hợp với công việc được giao và phục vụ cho công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng cán bộ để từng bước chuẩn hoá, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức.

2. Viên chức, người lao động phải có kế hoạch học tập chính trị, chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được giao. Viên chức, người lao động có nguyện vọng đi học để nâng cao trình độ phải có đơn đề xuất và được tập thể lãnh đạo Trường đồng ý.

3. Trường hợp, học hệ vừa học vừa làm tại địa phương, trong thời gian theo

học phải có kế hoạch phối hợp đảm bảo hoàn thành công việc được giao.

Điều 31. Chế độ quản lý viên chức và người lao động

1. Về kỷ luật lao động: Thực hiện theo đúng quy định của Luật Cán bộ, Công chức, Luật Viên chức, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục và Bộ luật Lao động.

2. Giờ làm việc: Buổi sáng bắt đầu từ 07h00 đến 11h30; buổi chiều từ 13h30 đến 17h00 (khi có sự thay đổi giờ làm việc sẽ có thông báo cụ thể). Đối với giáo viên thực hiện chế độ 40 giờ/tuần

3. Chế độ nghỉ phép hoặc nghỉ khác của viên chức, người lao động được giải quyết theo quy định pháp luật hiện hành. Thời gian giải quyết chế độ nghỉ phép trong năm được tính từ đầu năm hiện tại đang làm việc đến hết quý I năm sau.

- Phó Hiệu trưởng nghỉ phép, nghỉ làm việc riêng từ 01 ngày làm việc trở lên phải báo cáo và được sự đồng ý của Hiệu trưởng;

- Trưởng các phòng, khoa thuộc Trường nghỉ phép, nghỉ làm việc riêng từ 01 ngày làm việc trở lên hoặc khi đi ra khỏi tỉnh phải báo cáo và được sự đồng ý của Hiệu trưởng;

- Phó trưởng phòng, khoa khi nghỉ phép, nghỉ việc riêng từ 0,5 ngày làm việc trở lên phải báo cáo Trưởng phòng, khoa và báo cáo xin ý kiến lãnh đạo Trường phụ trách đơn vị; trường hợp đi ra ngoài tỉnh phải báo cáo và được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

- Viên chức, người lao động (không giữ chức vụ) nghỉ phép, nghỉ việc riêng phải báo cáo và được sự đồng ý của Trưởng phòng, khoa theo đúng quy chế làm việc của đơn vị.

- Trưởng các phòng, khoa quy định cụ thể chế độ nghỉ phép hoặc nghỉ khác của viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý của đơn vị.

4. Chế độ làm thêm giờ: Theo nguyên tắc viên chức, người lao động phải cố gắng hoàn thành công việc được giao trong thời gian ngày làm việc; trường hợp không thể hoàn thành công việc được giao trong thời gian ngày làm việc thì được bố trí làm việc trong ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật, ngoài giờ hành chính và được chấm công thanh toán chế độ làm thêm giờ theo quy định. Trường hợp được cơ quan bố trí trực xử lý công việc vào ngày nghỉ thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, tết thì được thanh toán chế độ làm thêm giờ theo quy định.

Điều 32. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đơn vị

1. Viên chức, người lao động phải có trách nhiệm bảo vệ tài sản của đơn vị, sử dụng tiết kiệm, tránh gây lãng phí. Thực hiện nghiêm túc Nghị định 130/2005/NĐ-CP, Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và quản lý kinh phí đối với cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; các quy định của pháp luật, của Trường về quản lý, sử dụng tài sản, tài chính công.

2. Viên chức, người lao động không được cho người ngoài đơn vị mình công tác mượn tài liệu, tài sản hoặc sử dụng khi chưa được sự đồng ý của Hiệu trưởng.

3. Định kỳ 06 tháng, hàng năm, phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo phải báo cáo công khai tài chính trước Hội nghị viên chức, người lao động của đơn vị mình.

Điều 33. Tiếp khách

1. Khi khách cần làm việc với Lãnh đạo Trường, Phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo báo cáo lãnh đạo Trường về nội dung, sắp xếp lịch để lãnh đạo Trường làm việc; bố trí chương trình và chủ trì công tác phục vụ theo yêu cầu của Lãnh đạo Trường phù hợp với quy định của pháp luật và Quy chế của Trường.

2. Trường các phòng, khoa chịu trách nhiệm tổ chức và làm việc với Lãnh đạo Trường về các nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết của phòng, khoa hoặc theo yêu cầu của Lãnh đạo Trường. Trong quá trình giải quyết, nếu nội dung có liên quan đến phòng, khoa khác thì có thể mời dự họp hoặc trực tiếp xin ý kiến phòng, khoa có liên quan; những nội dung vượt quá thẩm quyền giải quyết của phòng, khoa, Trường các phòng, khoa phải trực tiếp báo cáo và xin ý kiến Lãnh đạo Trường.

3. Khi khách đến làm việc với các phòng, khoa thuộc Trường, phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm tiếp nhận, làm thủ tục đăng ký, chỉ dẫn đến nơi làm việc hoặc bố trí nơi tiếp khách.

Điều 34. Chế độ thi đua, khen thưởng và kỷ luật

1. Về chế độ thi đua, khen thưởng: Căn cứ vào bản đăng ký danh hiệu thi đua của cá nhân và tập thể đầu năm; cuối năm, các phòng, khoa thực hiện công tác bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và hướng dẫn của Ban Thi đua, khen thưởng Sở và cấp trên.

2. Về chế độ kỷ luật: Viên chức, người lao động nếu vi phạm kỷ luật lao động trong thực thi nhiệm vụ thì tùy mức độ sai phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.

3. Trưởng phòng Hành chính – Tuyển sinh - Đào tạo có trách nhiệm giúp Hiệu trưởng tổng hợp, báo cáo Hội đồng Thi đua khen thưởng, kỷ luật của Trường xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 35. Bảo vệ nội bộ đơn vị

Viên chức, người lao động thuộc Trường có trách nhiệm:

1. Thực hiện tốt mọi chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Nghiêm chỉnh chấp hành quy chế làm việc, quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử, văn hóa công sở và kỷ luật lao động trong đơn vị.
3. Giữ gìn an ninh trật tự và an toàn đơn vị.
4. Báo cáo, kê khai trung thực lý lịch gia đình và lịch sử chính trị bản thân.

**CHƯƠNG IX
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 36. Trưởng các phòng, khoa có trách nhiệm phổ biến Quy chế này đến toàn thể viên chức, người lao động để thực hiện.

Viên chức, người lao động thuộc Trường có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Quy chế này; các cá nhân vi phạm Quy chế sẽ bị xem xét xử lý theo quy định.

Điều 37. Giao phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, phát sinh, các phòng, khoa, tập thể, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh, đóng góp ý kiến về phòng Hành chính - Tuyển sinh - Đào tạo để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, giải quyết./.